

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

Số: 210 /TTr-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày 19 tháng 11 năm 2023

TỜ TRÌNH

Đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Khoá VIII, kỳ họp thứ 21

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ các Văn bản của Bộ Kế hoạch và Đầu tư: số 4460/BKHĐT-TH ngày 13/6/2023 về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch đầu tư công năm 2024; số 8542/BKHĐT-TH ngày 13/10/2023 về việc dự kiến kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 31/5/2022 của HĐND tỉnh ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, vốn đối ứng ngân sách địa phương và cơ chế hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình kỳ họp thứ 21, Hội đồng nhân dân tỉnh khoá VIII phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 như sau:

1. Nguyên tắc phân bổ kế hoạch vốn:

Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 tuân thủ các nguyên tắc sau:

- Các nguyên tắc quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội khóa XV;

- Quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình xây dựng mục tiêu quốc gia nông thôn mới tại Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

- Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 31/5/2022 của HĐND tỉnh ban hành nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, vốn đối ứng ngân sách địa phương và cơ chế hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

2. Mục tiêu của Chương trình năm 2024:

Căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tại Nghị quyết số 03-TU/NQ ngày 04/11/2021 của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 01/7/2022 của UBND tỉnh; mục tiêu thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 là: Phân đầu đến cuối năm 2024, toàn tỉnh có 77/101 xã đạt chuẩn nông thôn mới (chiếm tỷ lệ 76,2%), trong đó có 15 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, có 05 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu; huyện Vĩnh Linh đạt chuẩn huyện nông thôn mới.

3. Dự kiến phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2024 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia như sau:

Tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2024 được Bộ Kế hoạch và Đầu tư thông báo dự kiến tại Văn bản số 8542/BKHĐT-TH ngày 13/10/2023 là 97.870 triệu đồng (tổng vốn giai đoạn 2021 - 2024 đã phân bổ là 334.970 triệu đồng, chiếm 77,4% tổng vốn giai đoạn 2021 - 2025 đã bố trí), dự kiến phân bổ như sau:

- Hỗ trợ thực hiện các chương trình chuyên đề: 18.270 triệu đồng (Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 phân bổ cho các chương trình chuyên đề là 42.730 triệu đồng, giai đoạn 2021 - 2024 dự kiến phân bổ 24.293 triệu đồng, chiếm 56,8%).

- Ưu tiên hỗ trợ huyện đạt chuẩn nông thôn mới (huyện Hải Lăng và Triệu Phong) đủ theo kế hoạch vốn bổ sung đã được HĐND tỉnh phân bổ tại Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 24/10/2023: 8.400 triệu đồng (Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 phân bổ hỗ trợ huyện đạt chuẩn nông thôn mới là 90.716 triệu đồng, giai đoạn 2021 - 2024 dự kiến phân bổ 90.716 triệu đồng, chiếm 100%).

- Hỗ trợ các xã theo tiêu chí (phân bổ theo tiêu chí, hệ số đã được quy định tại Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 31/5/2022 của HĐND tỉnh): 71.200 triệu với hệ số 1 tương đương 800 triệu đồng (Kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 phân bổ hỗ trợ các xã theo tiêu chí là 299.444 triệu đồng, giai đoạn 2021 - 2024 dự kiến phân bổ 219.975 triệu đồng, chiếm 73,5%).

(Chi tiết theo biểu đính kèm)

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VIII, kỳ họp thứ 21 xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban KTNS - HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: NN&PTNT, KH&ĐT;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH_{U+K}, KT_{TDP}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Võ Văn Hưng

**DỰ KIẾN PHÂN BỐ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN
NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH
MỤC TIÊU QUỐC GIA XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2024**

(Kèm theo Tờ trình số **210** /TTr-UBND ngày **19** /11/2023 của UBND tỉnh)

ĐVT: triệu đồng

TT	Nội dung/Đơn vị	KH năm 2024	Ghi chú
	TỔNG SỐ	97.870	
1	Hỗ trợ thực hiện các đề án (Hỗ trợ thực hiện chương trình phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2022-2025 theo QĐ số 1804/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Các chương trình chuyên đề thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới)	18.270	
2	Hỗ trợ huyện đạt chuẩn NTM	8.400	
-	Huyện Hải Lăng	4.200	
-	Huyện Triệu Phong	4.200	
3	Hỗ trợ các xã theo tiêu chí	71.200	
a	Các xã từ 15 đến 18 tiêu chí	16.800	7 xã
-	Huyện Triệu Phong (03 xã)	7.200	(03 xã: Triệu Vân, Triệu Lăng, Triệu An)
-	Huyện Hải Lăng (01 xã)	2.400	(01 xã: Hải Chánh)
-	Huyện Gio Linh (03 xã)	7.200	(03 xã: Gio Mai, Gio Châu, Hải Thái)
b	Xã đạt dưới 15 tiêu chí	4.000	01 xã
-	Huyện Đakrông (01 xã)	4.000	(01 xã: Ba Lòg)
c	Các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới	50.400	63 xã
-	Huyện Hướng Hóa (05 xã)	4.000	(05 xã: Tân Hợp, Tân Liên, Tân Lập, Tân Long, Tân Thành)
-	Huyện Đakrông (01 xã)	800	(01 xã: Triệu Nguyên)

TT	Nội dung/Đơn vị	KH năm 2024	Ghi chú
-	Huyện Triệu Phong (14 xã)	11.200	(14 xã: Triệu Đại, Triệu Thuận, Triệu Trạch, Triệu Thành, Triệu Giang, Triệu Phước, Triệu Sơn, Triệu Trung, Triệu Thượng, Triệu Tài, Triệu Ái, Triệu Hòa, Triệu Long, Triệu Độ)
-	Huyện Vĩnh Linh (13 xã)	10.400	(13 xã: Kim Thạch, Vĩnh Thủy, Hiền Thành, Trung Nam, Vĩnh Lâm, Vĩnh Hòa, Vĩnh Tú, Vĩnh Sơn, Vĩnh Giang, Vĩnh Long, Vĩnh Cháp, Vĩnh Thái, Vĩnh Hà)
-	Huyện Hải Lăng (12 xã)	9.600	(12 xã: Hải Quy, Hải Quế, Hải Định, Hải Sơn, Hải Phong, Hải Trường, Hải Ba, Hải Hưng, Hải Lâm, Hải Phú, Hải Thượng, Hải Dương)
-	Huyện Gio Linh (10 xã)	8.000	(10 xã: Gio An, Phong Bình, Trung Sơn, Trung Hải, Gio Mỹ, Gio Quang, Linh Hải, Gio Sơn, Trung Giang, Gio Việt)
-	Huyện Cam Lộ (07 xã)	5.600	(07 xã: Thanh An, Cam Thủy, Cam Hiếu, Cam Tuyên, Cam Thành,, Cam Chính, Cam Nghĩa)
-	Thị xã Quảng Trị (01 xã)	800	(01 xã: Hải Lệ)